

Số 1316/TMBG-BVĐHB
V/v Mời chào báo giá

Phú Thọ, ngày 05 tháng 9 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 của Quốc hội ngày 21 tháng 06 năm 2017;

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ nhu cầu khám, chữa bệnh các khoa và Kế hoạch phát triển của Bệnh viện.

Bệnh viện Đa khoa Hoà Bình có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, làm cơ sở xây dựng dự toán và tổ chức lựa chọn nhà thầu cho Gói thầu: Cung cấp và lắp đặt thiết bị mở rộng hạ tầng mạng phòng máy chủ của Bệnh viện. Bệnh viện Đa khoa Hoà Bình kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp báo giá theo nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Hoà Bình, Địa chỉ: Đường Cù Chính Lan, Phường Hòa Bình, Tỉnh Phú Thọ.

2. Thông tin liên hệ: Nguyễn Ngọc Anh Sơn, Số điện thoại: 0911.123.656

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Gửi qua đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp văn thư theo địa chỉ: Tổ đấu thầu mua sắm, Bệnh viện Đa khoa Hoà Bình, Đường Cù Chính Lan, Phường Hòa Bình, Tỉnh Phú Thọ. (Trên bì thư ghi rõ: Báo giá cho thư mời báo giá số.... ngày ... tháng ... năm 2025).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: 05 ngày kể từ ngày ký và được đăng tải trên website của Bệnh viện.

(Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét).

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày nhà cung cấp chào báo giá theo nội dung của Thư mời chào báo giá này.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa: Cung cấp và lắp đặt thiết bị mở rộng hạ tầng mạng phòng máy chủ của Bệnh viện. (Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm).

2. Hồ sơ báo giá gồm các tài liệu:

- Thư báo giá hàng hóa, dịch vụ theo Phụ lục đính kèm (Có ký tên, đóng dấu của người có thẩm quyền).

- Hồ sơ năng lực của công ty (01 bản photo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác có ngành nghề kinh doanh phù hợp với yêu cầu của gói thầu.)

3. Địa điểm cung cấp và bảo hành hàng hóa: Bệnh viện Đa khoa Hoà Bình, Địa chỉ: Đường Cù Chính Lan, Phường Hòa Bình, Tỉnh Phú Thọ.

4. Thời gian cung cấp dịch vụ dự kiến: 120 ngày

5. Mẫu Báo giá: Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm.

Lưu ý: Đơn giá của quý công ty đã bao gồm thuế, phí vận chuyển, lắp đặt và các chi phí khác (nếu có), bên mua không phải trả bất kỳ một chi phí nào thêm.

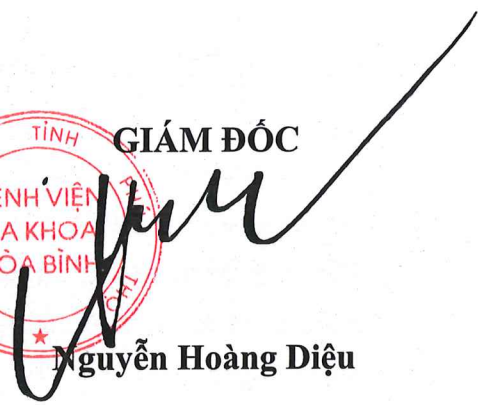
Trân trọng./ 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc (BC);
- Các khoa, phòng Bệnh viện;
- Phòng CTXH (Đăng tải Website Bv);
- Lưu VT; Tổ đấu thầu.



GIÁM ĐỐC


Nguyễn Hoàng Diệu



PHỤ LỤC 1
DANH MỤC HÀNG HÓA, DỊCH VỤ

(Kèm theo thư mời Số 1316/TMBG-BVĐKHB, ngày 05 tháng 9 năm 2025 của Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình)

STT	Thiết bị	Thông số kỹ thuật yêu cầu		ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Thiết bị máy chủ	Kiểu dáng	Rack ≤ 2U	Bộ	02	
		Bộ vi xử lý	CPU: ≥ 2 CPU Core/CPU: ≥ 24 cores Thread/Core: ≥ 48 threads Xung nhịp ≥ 2 GHz			
		Bộ nhớ RAM	≥ 8 thanh 64GB			
		Bộ điều khiển ổ cứng (RAID Controller)	RAID Controller tích hợp ≥ 8GB cache Hỗ trợ RAID 0,1,5,6,10			
		Lưu trữ	≥ 2 ổ 480GB SSD SATA 2.5inch ≥ 4 ổ 4TB SATA 3.5inch			
		Giao diện mạng	≥ 2 cổng 1 GbE ≥ 2 cổng 10/25GbE			
		Tính năng bảo mật	Hỗ trợ TPM 2.0 FIPS			
			Firmware được ký mật mã (Cryptographically signed firmware)			
			Hỗ trợ Chức năng khởi động an toàn (Secure Boot)			
			Hỗ trợ Khóa hệ thống (System Lockdown)			
		Quản trị	Hỗ trợ Xóa an toàn (Secure erase)			
			Tích hợp sẵn thành phần chứa các công cụ quản trị cho phép cấu hình, cập nhật firmware, triển khai HĐH, giám sát tình trạng máy chủ			
		Quản trị	Có tùy chọn hỗ trợ chức năng cho phép quản trị, kiểm tra tình trạng máy chủ, giám sát, khắc phục sự cố từ ứng dụng hỗ trợ thiết bị trên iOS hoặc Android thông qua hệ thống mạng không dây (wifi hoặc bluetooth)			
			2 x PSU 1400W Nguồn có khả năng thay nóng với khả năng hoạt động tương hỗ cho nhau			
		Bảo hành	≥ 3 năm dịch vụ hỗ trợ & trợ giúp trực tuyến 24 x 7 và dịch vụ hỗ trợ thay thế linh kiện (sau khi xác định được lỗi) tận nơi vào ngày làm việc tiếp theo (Mức bảo hành chuyên nghiệp của nhà sản xuất)			



Handwritten signature

2	Thiết bị lưu trữ San storage	Kiểu dáng	Rack ≤ 2U	Bộ	01	
		Bộ điều khiển	≥ 2 bộ điều khiển chạy song song, cho phép thay thế nóng Bộ nhớ cho mỗi bộ điều khiển: ≥ 16GB (cho mỗi controller)			
		Cổng giao tiếp	FC, iSCSI (optical hoặc BaseT), SAS Hỗ trợ ≥ 8 cổng kết nối			
		Cổng kết nối ra máy chủ	≥ 8 cổng 10G ≥ 8 cổng SFP+ 25G			
		Tính năng tối ưu dữ liệu	Có sẵn các tính năng sau mà không phải mua thêm license: Hỗ trợ Auto-Tiering: lên đến 3 primary tiers Hỗ trợ RAID 1,5, 6, 10 hoặc ADAPT RAID Hỗ trợ Thin Provisioning Hỗ trợ Snapshots: ≥ 1024 snapshots			
		Loại ổ đĩa hỗ trợ	SAS, NL-SAS			
		Khay đĩa mở rộng	Hỗ trợ các loại khay đĩa mở rộng sau: 12 x 3.5" drive bays (12Gb SAS) 24 x 2.5" drive bays (12Gb SAS) 84 x 3.5" drive bays (12Gb SAS)			
		Đồng bộ và chuyển đổi dữ liệu	hỗ trợ đồng bộ với các tủ đĩa khác cùng loại hoặc tủ đĩa cùng loại thế hệ cũ, đồng bộ thông qua giao thức FC hoặc iSCSI Cơ chế đồng bộ theo kiểu một - đồng bộ tới nhiều hoặc nhiều thiết bị đồng bộ tới một thiết bị.			
		Tính năng bảo vệ dữ liệu	Hỗ trợ mã hóa ổ đĩa ở định dạng SSD hoặc HDD Mã hóa ổ đĩa dựa trên AES-256 Ổ đĩa được chứng nhận FIPS 140-3 Level 2			
		Nguồn cấp	≥ 580W			
		Bảo hành	≥ 3 năm dịch vụ hỗ trợ & trợ giúp trực tuyến 24 x 7 và dịch vụ hỗ trợ thay thế linh kiện (sau khi xác định được lỗi) tận nơi vào ngày làm việc tiếp theo (Mức bảo hành chuyên nghiệp của nhà sản xuất)			

3	Thiết bị Firewall (Tường lửa)	Cổng kết nối	≥ 8 cổng 1G ≥ 4 cổng SFP 1G	Bộ	02	
		Hiệu năng	Thông lượng ≥ 12 Gbps			
		Phần cứng	CPU ≥ 8 core RAM ≥ 8 GB			
		Tính năng tường lửa	Hỗ trợ các tính năng NGFW: User-based policy control, Application/device-based policy control Hỗ trợ IPSec/SSL VPN, Kiểm soát ứng dụng (App Control) Chặn URL (Web Filter), Kiểm tra SSL (SSL Inspection) Tính năng lọc nội dung: Anti-Virus Engine, Realtime Blackhole List(RBL), Web Filter, DLP (Data Loss Prevention)			
		Tính năng mạng	Hỗ trợ LACP, VLAN, QoS Hỗ trợ IPv4-OSPF/RIP/BGP, IPv6-OSPFv3/RIPng/BGP4+			
		Quản lý giám sát	Hỗ trợ SNMP (v1, 2, 3), CLI và GUI Hỗ trợ nâng cấp và hạ cấp firmware (rollback)			
4	Thiết bị Router (Cân bằng tải)	Cổng kết nối	≥ 12 cổng 1G ≥ 4 cổng 10G	Bộ	01	
		Hiệu năng	Routing ≥ 39 Gbps, ≥ 3200 kpps			
		Phần cứng	RAM ≥ 16GB Flash ≥ 128 MB			
		Quản lý	Hỗ trợ CLI, Web interface			
		Tính năng L2/L3	Hỗ trợ OSPF, BGP, RIP, BFD, IS-IS, VRF, MPLS			
		Dự phòng	Hỗ trợ Load Balancing, Bonding, VRRP, MLAG			
		Nguồn cấp	100-240 VAC, hỗ trợ 2 nguồn song song			



Handwritten signature

5	Thiết bị Core Switch 48 cổng quang 10G	Cổng kết nối	≥ 48 cổng 1000BASE-X (SFP)/10GBASE-R (SFP+) ≥ 6 cổng 40GBASE-R4 (QSFP+)/100GBASE-R4 (QSFP28)	Bộ	02	
		Hiệu năng	Băng thông chuyển mạch ≥ 2.16 Tbps Thông lượng ≥ 1028.5 MPPS Bộ nhớ đệm ≥ 12 MB			
		Phần cứng	RAM ≥ 8GB ROM ≥ 8GB			
		Hỗ trợ stacking	Có, tối thiểu 8 thiết bị			
		Jumbo frame	≥ 10240 bytes			
		Tính năng trên cổng	Hỗ trợ Flow Control (IEEE 802.3X), Port Mirroring, Head-of-line blocking (HOL) protection, Back pressure			
		Tính năng L2	Hỗ trợ VLAN IEEE 802.1Q, Voice VLAN, Q-in-Q, Selective Q-in-Q, GVRP, STP, RSTP, MSTP, ERPS (G.8032v2), Loopback Detection (LBD) Hỗ trợ PIM-Snooping, MLD Snooping v1,2, Multi-Switch Link Aggregation Group (MLAG)			
		Tính năng L3	Hỗ trợ Static routing, Policy-Based Routing (IPv4) Hỗ trợ Dynamic Routing (RIPv2, OSPFv2, OSPFv3, IS-IS, BGP), VRRP, BFD			
		Bảo mật	Hỗ trợ DHCP Snooping, sFlow, Port-based authentication IEEE 802.1x, NetBIOS/NetBEUI filtering Hỗ trợ RADIUS/TACACS+, L2-L3-L4 ACL (Access Control List), LLDP (802.1ab) + LLDP MED			
		Quản lý, giám sát	Hỗ trợ TFTP/SCP, CLI, Web interface, SNMP, SNTp, RMON/SMON, Macrocommands			
		Các tính năng khác	Hỗ trợ Optical transceiver diagnostics, 802.3ah Unidirectional Link Detection			
		Nhiệt độ hoạt động	0 tới 45 °C hoặc rộng hơn			
		Nguồn cấp	176–264 V AC, 50–60 Hz Hỗ trợ 2 nguồn thay thế nóng			
6	Module quang 10Gb MM	Loại module	Multimode	Cái	28	
		Tốc độ hỗ trợ	≥ 10GB			
		Khoảng cách truyền	≥ 300m			
		Bước sóng hoạt động	850nm			

7	Dây nhảy quang LC-LC OM4,2m	Loại sợi quang	Multimode OM4	Sợi	28	
		Độ dài	2m			
		Đầu kết nối	LC Duplex - LC Duplex			
		Chuẩn chống cháy	LSZH			
		Hiệu năng	Suy hao chèn: $\leq 0.30\text{dB}$ Suy hao phản xạ: $\geq 26\text{dB}$			
		Tiêu chuẩn đáp ứng	TIA/EIA 568-C.3-1, ISO/IEC 61755-3-1			
8	Dây nhảy đồng CAT6, 3m	Loại cáp	CAT6 UTP	Sợi	20	
		Độ dài	3m			
		Kích cỡ dây	5.8mm			
		Chuẩn chống cháy	CM			
		Tiêu chuẩn đáp ứng	IEC 60603-7, UL 1863, CSA Standard C22.2 IEEE 802.3af/802.3at và 802.3bt loại 3,4			
		Nhiệt độ hoạt động	từ -10 đến 60 °C hoặc rộng hơn			
9	Phần mềm ảo hóa	Quản trị hệ thống	- Hỗ trợ quản trị tập trung cho các máy chủ ảo hóa trong hệ thống qua giao diện Web - Hỗ trợ update hệ thống tập trung	Core	96	
		Số core CPU hỗ trợ	≥ 96 cores			
		Hỗ trợ các tính năng	Hỗ trợ quản trị các tính năng High Availability, Fault Tolerance, Storage vMotion, Load Balancer Service, AI Services, External DNS			
		Bảo hành	≥ 1 năm			

THÀNH
A
H
O

Handwritten signature

10	Phần mềm backup	Hỗ trợ giải pháp All in one	Hỗ trợ Backup, Replication, Instant Restore, Ransomware Protection, IT Monitoring, Site Recovery	License	10	
		Khả năng bảo vệ, hỗ trợ VMware	Hỗ trợ Native Change Tracking. Tạo bản sao lưu VM Hỗ trợ ứng dụng: Microsoft SQL Server, Exchange Online Server, Active Directory Sao lưu trực tiếp lên Cloud (Amazon S3, Wasabi, Azure Blob Storage, Backblaze B2...) Xác minh khả năng phục hồi của bản sao lưu bằng báo cáo và ảnh			
		Khả năng phục hồi	Hỗ trợ khởi động trực tiếp VMware vSphere từ bản sao lưu Khôi phục tệp và ứng dụng (Microsoft Exchange Server, Active Directory, SQL Server) Phục hồi đa nền tảng (xuất bản sao lưu ở nhiều định dạng khác nhau)			
		Bảo vệ khỏi phần mềm độc hại	Quét phần mềm độc hại trên các bản sao lưu Mã hóa AES-256 Sao lưu cục bộ và đám mây			
11	Phần mềm an toàn thông tin cho thiết bị máy chủ	Nền tảng quản lý thiết bị đầu cuối	Phần mềm có thể bảo vệ trên các nền tảng đám mây, mạng, thiết bị đầu cuối Hỗ trợ thu thập thông tin về các thiết bị đầu cuối như hệ điều hành, cổng dịch vụ, người dùng, ứng dụng, ứng dụng cơ sở dữ liệu, website, framework web, dịch vụ web và ứng dụng web.	Set	05	
		Khả năng phát hiện và phòng ngừa	Hỗ trợ bảo vệ cho các hệ điều hành đã hết vòng đời như Windows 7, Windows Server 2008,... Có khả năng hỗ trợ AI để nhận diện và chặn phần mềm độc hại chưa được biết đến trước đó, dựa trên phân loại họ phần mềm độc hại. Có khả năng kiểm tra và khử nhiễm các tệp tin nén định dạng 7z, XZ, BZIP2, GZIP, TAR, ZIP, và WIM Có khả năng hỗ trợ honeypot (tập tin mồi) để phát hiện xử lý ransomware. Cung cấp khả năng xác thực hai lớp cho phiên RDP. Tự động sửa lỗi sự kiện có độ tin cậy cao, Bảo vệ tệp theo thời gian thực, Bảo vệ khỏi công cụ hack, Phát hiện WebShell, Phát hiện tấn công Brute-Force và Bảo vệ tấn công không dùng tệp.			
		Chức năng quản lý thiết bị đầu cuối	Có khả năng hỗ trợ gỡ cài đặt phần mềm.			
		Báo cáo và giám sát	Có chức năng xuất file báo cáo, nhận báo cáo theo lịch			

12	Tủ Rack Server Cabinet	Kích thước	42U, rộng 600 x sâu 1100mm	Cái	01
		Chất liệu	Thép tấm dày 1,2mm		
		Màu sắc	Đen, sơn tĩnh điện		
		Thiết kế	Cửa trước và cửa sau là cửa lưới 2 cánh với độ thông thoáng cao (≥ 60%)		
			Các thanh Profile Rails có thể dịch chuyển trên suốt chiều sâu của tủ giúp phù hợp với mọi độ sâu của thiết bị lắp lên tủ		
			Hệ thống bánh xe chịu lực vững chắc, chịu tải trọng tới ≥1.300KG.		
		Tiêu chuẩn đáp ứng	EIA 310-D, DIN 41494, BS 5954, IEC 60297-1 và IEC 60297-2		
Phụ kiện đi kèm	PDU 20xC13, 4xC19 Đầu cắm 32A, tiêu chuẩn IEC309				
13	Nhân công lắp đặt và cài đặt hệ thống	Nhân công lắp đặt, đấu nối ; Cài đặt cấu hình hệ thống mạng, thiết bị firewall, Switch, Router; Cài đặt hệ thống ảo hóa Vmware; Cài đặt hệ thống server, lưu trữ...	Gói	01	
Tổng cộng: 13 khoản					

Handwritten signature

Red circular stamp



**PHỤ LỤC SỐ 2
MẪU BÁO GIÁ**

(Kèm theo thư mời số 1316/TMBG-BVĐKHB, ngày 05 tháng 9 năm 2025
của Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình)

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình

Trên cơ sở thư mời chào giá số /TMBG-BVĐKHB ngày tháng năm 2025 của Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình. Chúng tôi(Ghi tên, địa chỉ nhà cung cấp, trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh) báo giá cho gói thầu Cung cấp và lắp đặt thiết bị mở rộng hạ tầng mạng phòng máy chủ của Bệnh viện như sau:

1. Báo giá cho gói thầu Cung cấp và lắp đặt thiết bị mở rộng hạ tầng mạng phòng máy chủ của Bệnh viện.

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu về thông số kỹ thuật	Hãng/ Nước sản xuất	Thời gian bảo hành	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	Tổng cộng:							

(Đơn giá trên đã bao gồm thuế, phí vận chuyển, và các chi phí khác (nếu có))

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòngngày, kể từ ngày tháng năm... [Ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị gói thầu Cung cấp và lắp đặt thiết bị mở rộng hạ tầng mạng phòng máy chủ của Bệnh viện nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.....tháng..... năm.....

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)